

Số: 2064 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Văn phòng Chính phủ; Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC. BC

CH

HT



Trần Hồng Hà

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018
của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu
cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh
quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2064/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC TIÊU

Phổ biến, quán triệt mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

a) Phổ biến, quán triệt nội dung tại Nghị quyết nêu trên tới tất cả công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

b) Thắt chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị trực thuộc thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng.

c) Tiếp tục tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

d) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia.

đ) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp vi phạm trong việc quy định thêm thủ tục, hồ sơ, không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

2.2. Tổng cục Quản lý đất đai

a) Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

b) Rà soát, đề xuất giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản xuống còn 20 ngày; bãi bỏ hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

c) Xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai và các pháp luật có liên quan đến đất đai nhằm bảo đảm thống nhất các quy định về đất đai và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

d) Nghiên cứu, đề xuất quy định hoặc sửa đổi quy định pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho ngành tòa án tiếp cận thông tin về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền trên đất trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và phòng ngừa các sai lầm trong giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại.

2.3. Tổng cục Môi trường

a) Xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan đến bảo vệ môi trường; bảo đảm thống nhất các quy định về bảo vệ môi trường và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

b) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định theo hướng không áp dụng thủ tục “Đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường” đối với các công trình điện trung áp do thực tế các công trình này không làm phát sinh các vấn đề về ô nhiễm môi trường.

c) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường theo hướng giám sát thường xuyên, thanh tra, kiểm tra theo mức độ rủi ro về ô nhiễm môi trường và mức độ tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

d) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về nước thải nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế đối với ngành chế biến thủy sản:

- Tạo cơ chế thỏa thuận hợp lý giữa nhà máy thủy sản trong khu công nghiệp với Ban Quản lý Khu công nghiệp các tỉnh nhằm đảm bảo sự công bằng và hài hòa trong áp dụng quy chuẩn về nước thải chế biến thủy sản.

- Thống nhất áp dụng quy chuẩn QCVN 02-20:2014/BNNPTNT cho nước thải từ ao nuôi cá tra trước khi thải ra môi trường bên ngoài.

- Rà soát, bãi bỏ, sửa đổi các chỉ tiêu (như Phospho, Amoni, Nitơ,...) trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của nhà máy chế biến thủy sản.

- Có văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, trong đó không yêu cầu các doanh nghiệp thủy sản phải lấy mẫu - kiểm nghiệm và trả phí bảo vệ môi trường cho các chỉ tiêu ô nhiễm không có trong QCVN 11:2015.

- Sửa đổi bất hợp lý về thời gian ký quỹ nhập khẩu phế liệu quy định tại Khoản 1 Điều 59 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu theo hướng doanh nghiệp chỉ phải nộp giấy xác nhận ký quỹ tại thời điểm làm thủ tục nhập khẩu.

2.4. Vụ Pháp chế

- Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bãi bỏ một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định này bảo đảm tiến độ, chất lượng; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng).

2. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Vụ Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Bộ. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Bộ trưởng và các cơ quan chức năng theo quy định./.



Phụ lục

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA NĂM 2018 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

(Kèm theo Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	Nhiệm vụ chung			
1	Phổ biến, quán triệt nội dung tại Nghị quyết nêu trên tới tất cả công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.	Thủ trưởng các các đơn vị trực thuộc Bộ	Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP được phổ biến thông qua Hội nghị, cuộc họp của các đơn vị trực thuộc Bộ	Thường xuyên
2	Thắt chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng	Thủ trưởng các các đơn vị trực thuộc Bộ	Văn bản chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị hoặc kết luận tại cuộc họp của đơn vị.	Thường xuyên
3	Tiếp tục tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến;	- Chánh Văn phòng Bộ; - Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin	TTHC được thực hiện qua một cửa, một cửa liên thông và thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến	Thường xuyên và thực hiện theo kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực

		tin và dữ liệu tài nguyên môi trường; - Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ được giao tiếp nhận, giải quyết TTHC.		tuyển của Bộ
4	Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ.	Các hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện theo Quy trình ISO9001	Thường xuyên
5	Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia.	- Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và dữ liệu tài nguyên môi trường; - Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường; Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu	Thủ tục hành chính được giải quyết theo cơ chế một cửa quốc gia	Thường xuyên và thực hiện theo kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia của Bộ
6	Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp	Thanh tra Bộ; Các Tổng cục, các Cục; Văn phòng Bộ.	Kết quả công tác công tác thanh tra, kiểm tra	Thường xuyên

	<p>trước pháp luật.</p> <p>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp vi phạm trong việc quy định thêm thủ tục, hồ sơ, không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính.</p>			
II	Nhiệm vụ cụ thể			
1	Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai	Tổng cục Quản lý đất đai	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai được xây dựng	Theo Đề án nhiệm vụ
2	Tiếp tục nghiên cứu giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản xuống còn 20 ngày; bãi bỏ hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai	Tổng cục Quản lý đất đai	Báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án giải quyết	Trước ngày 15/12/2018
3	Xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai và các pháp luật có liên quan đến đất đai nhằm bảo đảm thống	Tổng cục Quản lý đất đai	Dự thảo dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất đai	Tháng 2/2019

	nhất các quy định về đất đai và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.			
4	Nghiên cứu, đề xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho ngành tòa án tiếp cận thông tin về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền trên đất trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và phòng ngừa các sai lầm trong giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại.	Tổng cục Quản lý đất đai	Báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án đề xuất việc phối hợp với ngành tòa án trong việc cung cấp các thông tin về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền trên đất trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai.	Trước ngày 15/12/2018
5	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ ngày 23/12/2009 về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia nhằm quy định rõ diện tích đất cố định trồng lúa ở một số huyện thuộc một số tỉnh ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long nơi có lợi thế tự nhiên về trồng lúa và khuyến khích trồng lúa ở các địa phương.	Tổng cục Quản lý đất đai chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan	Báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 63/NQ-CP của Chính phủ ngày 23/12/2009 về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia	Trước ngày 15/12/2018
6	Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 134/2016/QH13 ngày 09/4/2016 của Quốc hội về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) cấp quốc gia nhằm giảm mạnh diện tích đất trồng lúa để tạo điều kiện cho chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp theo hướng	Tổng cục Quản lý đất đai chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan	Báo cáo Lãnh đạo Bộ phương án sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 134/2016/QH13 ngày 09/4/2016 của Quốc hội	Trước ngày 15/12/2018

	nâng cao năng suất và thu nhập			
7	Xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan đến bảo vệ môi trường; bảo đảm thống nhất các quy định về bảo vệ môi trường và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.	Tổng cục Môi trường	Dự thảo dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường	Tháng 6/2019
8	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định theo hướng không áp dụng thủ tục “Đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường” đối với các công trình điện trung áp do thực tế các công trình này không làm phát sinh các vấn đề về ô nhiễm môi trường.	Tổng cục Môi trường	Sửa đổi Nghị định số 18/2015/NĐ-CP	Tháng 6/2018
9	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường theo hướng giám sát thường xuyên, thanh tra, kiểm tra theo mức độ rủi ro về ô nhiễm môi trường và mức độ tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh.	Tổng cục Môi trường	Báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật	Tháng 9/2018
10	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về nước thải nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế đối với ngành chế biến thủy sản: - Tạo cơ chế thỏa thuận hợp lý giữa nhà	Tổng cục Môi trường	Báo cáo phương án sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật	Tháng 9/2018

	<p>máy thủy sản trong khu công nghiệp với Ban Quản lý Khu công nghiệp các tỉnh nhằm đảm bảo sự công bằng và hài hòa trong áp dụng quy chuẩn về nước thải chế biến thủy sản.</p> <p>- Thống nhất áp dụng quy chuẩn QCVN 02-20:2014/BNNPTNT cho nước thải từ ao nuôi cá tra trước khi thải ra môi trường bên ngoài.</p> <p>- Rà soát, bãi bỏ, sửa đổi các chỉ tiêu (như Phospho, Amoni, Nitơ,...) trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của nhà máy chế biến thủy sản.</p>			
11	<p>Khẩn trương rà soát, tiêu thụ ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ; hoàn thiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với các phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất</p>	Tổng cục Môi trường	Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với các phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất được trình Bộ trưởng xem xét, ban hành	Tháng 9/2018
12	<p>Nghiên cứu, rà soát, báo cáo Lãnh đạo Bộ văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, trong đó không yêu cầu các doanh nghiệp thủy sản phải lấy mẫu - kiểm nghiệm và trả phí bảo vệ môi trường cho các chỉ tiêu ô nhiễm không có</p>	Tổng cục Môi trường	Báo cáo Lãnh đạo Bộ kèm theo dự thảo Công văn chỉ đạo của Bộ	Tháng 8/2018

	trong QCVN 11:2015.			
13	Sửa đổi bất hợp lý về thời gian ký quỹ nhập khẩu phế liệu quy định tại Khoản 1 Điều 59 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu theo hướng doanh nghiệp chỉ phải nộp giấy xác nhận ký quỹ tại thời điểm làm thủ tục nhập khẩu.	Tổng cục Môi trường	Sửa đổi Nghị định số 38/2015/NĐ-CP	Tháng 7/2018
14	Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bãi bỏ một số điều gỡ các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Vụ Pháp chế	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bãi bỏ một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Tháng 6/2018
15	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bãi bỏ một số thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Vụ Pháp chế; Tổng cục Môi trường; Cục Biến đổi khí hậu	Dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bãi bỏ một số thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Trước 30/7/2018